

THẦN LONG ĐỒ - BẠCH MÃ VÀ VẤN ĐỀ THỜ THẦN

(Qua tư liệu Hán - Nôm)

NGUYỄN TÔ LỊ*

Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội là kinh đô của cả nước. Chính sử đã xác nhận, ngay từ buổi đầu khởi dựng (năm 1010), kinh thành Thăng Long đã có một quy mô khá lớn. Nhiều công trình kiến trúc được xây dựng để phục vụ triều đình như, điện Càn Nguyên, điện Tập Hiền, điện Giảng Võ, cung Trường Xuân; những công trình kiến trúc tôn giáo phản ánh sự phong phú của văn hoá tôn giáo thời Lý mà tiêu biểu là Tứ trấn Thăng Long (đền Voi Phục, đền Kim Liên, đền Bạch Mã và đền Quán Thánh- những nơi thờ các vị thần được xếp là có công bảo quốc định bang, xây đắp và gìn giữ Thăng Long).

Tứ trấn Thăng Long, trong đó đền Bạch Mã, nơi thờ thần Long Đồ- Bạch Mã đại vương- Thăng Long Thành hoàng, chiếm một vị trí quan trọng không thể thiếu trên mảnh đất Thăng Long ngàn đời. Đền Bạch Mã cùng ba đền khác của Tứ trấn Thăng Long, mỗi nơi thờ một vị thần có nguồn gốc riêng và có ý nghĩa lịch sử, văn hóa khác nhau, nhưng cùng một chức năng bảo vệ kinh thành cho thấy ý thức của nhà Lý về việc xây dựng một nền văn hoá Đại Việt thống nhất trong đa dạng.

Đền Bạch Mã ở số 76 phố Hàng Buồm, xưa thuộc phường Hà Khẩu trên bờ sông Hồng

* BAN QUẢN LÝ DI TÍCH DANH THẮNG HÀ NỘI

cạnh cửa sông Tô Lịch, thuộc phía Đông kinh thành, nay thuộc quận Hoàn Kiếm, nơi có phố chợ Cửa Đông, luôn là nơi chiếm vị trí đặc biệt quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hoá... đối với Thăng Long - Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung.

1- *Thần Long Đồ- Bạch Mã được thờ với tư cách là thành hoàng của Thăng Long*

Những văn bản sớm nhất viết về thần Long Đồ như *Việt điện u linh*, *Lĩnh Nam chích quái* đã khẳng định, thần Bạch Mã được triều đình phong làm Thăng Long Thành hoàng đại vương - Thành hoàng của Thăng Long.

Sách *Lĩnh Nam chích quái*, quyển tam, tục loại chép: "Thần vốn là Long Độ vương khí quân. Xưa Cao Biền sang nước Nam, xây thành Đại La sắp xong. Một hôm, buổi trưa đi chơi ngoài cửa Đông thành, bỗng thấy mây mù nổi mạnh, thấy mây năm màu từ đất phát lên. Có một người mặc áo màu tím, trang điểm lộng lẫy; cưỡi con rồng màu vàng, tay cầm gậy vàng, theo màu khói lên xuống, khí lành tụ lại một lúc lâu rồi biến mất. Cao Biền lấy làm lạ, cho là yêu tinh, yêu quái, muốn lập đàn để cầu đảo trấn áp. Thần làm mộng nói rằng: "Xin ngài chớ sinh nghi ngờ. Ta không phải là yêu khí, mà là Long Độ vương khí. Mừng vì thấy ngài xây thành phủ mới, cho nên đến xem thôi." Cao Biền tỉnh giấc. Sáng hôm sau họp bàn, than

rằng: "Ta không biết làm chính trị ư? Sao đến quý thần hiện lên cũng không rõ ràng?" Có người xin lập pháp đàn, đắp tượng, lấy nghìn cân sắt làm bùa trấn áp. Cao Biền nghe theo, làm bùa để trấn áp. Đến đêm hôm sau, trời đất tối đen, gió mưa dữ dội, đánh tan bùa sắt, hoá thành tro bụi. Cao Biền giận dữ nói: "Ta phải quay về Bắc thôi." Thế rồi quả đúng như thế. Người đời cho là linh dị, bèn lập đền thờ ở cạnh chợ kinh thành.

Sau này Lý Thái tổ dựng đô, đắp thành, nằm mộng thấy thần đến bái lạy, chúc mừng. Vua nói: "Ngài có thể giữ gìn hương hoả trăm năm chăng?" (Thần) đáp rằng: "Chỉ mong cơ đồ Thánh thượng bền lâu, kéo dài ức vạn năm, thần cũng được hưởng hương hoả trăm năm." Hoàng thượng tỉnh dậy, sai quan sửa sửa đồ lễ đến tế ở đền, phong thần làm Thăng Long Thành hoàng Đại vương".

Nói về thần Long Đỗ là một đại diện cho các thần của hoàng thành Thăng Long, sách *Việt Nam thần từ cái chính* của Trịnh Tuấn Thăng cũng chép: "Những ghi chép ở đền Long Đỗ (đền linh thiêng nhất phường Hà Khẩu, huyện Thọ Xương, phủ Hoài Đức phía Bắc kinh thành) xác nhận Long Đỗ là đền linh thiêng nhất. Nay đền ở địa phận ba giáp Mật Thái, Bắc Thượng, Bắc Hạ, phường Hà Khẩu. Ba giáp cùng thờ cúng. Đền thờ Quảng Lợi Bạch Mã Đại vương, là Phúc thần của Thăng Long. Thăng Long từ thời Hồng Bàng gọi là núi Nùng. Thời thuộc Đường làm phủ Đô hộ đất An Nam (của người Bắc). Thời Lý- Trần lại là kinh đô. Triều Lê gọi là phủ Phụng Thiên của kinh đô. Đầu thời Gia Long gọi là phủ Hoài Đức, phía Bắc kinh thành, nhưng đổi chữ Thăng Long (nghĩa là Rồng bay) thành Thăng Long (nghĩa là Sự hưng thịnh)".

Trong văn bia trùng tu đền Bạch Mã, Phạm Quý thích chép như sau: "Bạch Mã là ngôi đền rất thiêng. Trong các vị thần thiêng ở Long thành, Bạch Mã Đại vương linh thiêng nhất... Xem theo bài tựa *Thần từ khảo chính* thuật lại sự tích thiêng liêng của thần, danh hiệu của thần đại để giống nhau, chỉ khác chút ít thôi. Tóm lại, đây là vị Thành hoàng của thành Thăng Long. Thăng Long ngày nay là đô thành, xưa kia là đất kinh kì của vua. Hàng năm lễ

đánh trâu rước xuân' làm ở đền này. Lễ ấy rất long trọng. Tục nước ta vốn tôn thờ thần. Dù là thần một thôn, một ấp cũng được thờ phụng rất tôn kính. Huống chi đây là vị thần chủ tế một khu vực ngàn dặm, được tất cả các đời vua cúng tế. Ban phúc cho đất nước, giúp đỡ nhân dân. Công đức ấy cả đô thành và ấp lân cận đều được nhờ, chẳng phải riêng 3 giáp".

Qua những ghi chép trên, chúng ta có thể hiểu được phần nào về hành trạng và vai trò của thần Long Đỗ - Bạch Mã đại vương với tư cách là Thành hoàng của Thăng Long trong suốt ngàn năm lịch sử.

Thần Long Đỗ - Bạch Mã đại vương không chỉ được thờ ở đền Bạch Mã, mà còn được tôn thờ ở một số di tích thuộc các địa phương, vùng miền khác. Theo sự thống kê trong quá trình điền dã của chúng tôi, hiện nay ở nội thành Hà Nội có 11 di tích đang thờ thần Long Đỗ - Bạch Mã đại vương. Sở dĩ chúng tôi làm thống kê này vì khu vực nội thành Hà Nội được bao bọc bởi thành Đại La- nơi được xác định là Thăng Long thời Lý. Ngoài ra, còn có một số di tích khác thuộc ngoại thành Hà Nội cũng thờ thần Long Đỗ nhưng chúng tôi chưa có điều kiện thống kê được.

Tư liệu lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán-Nôm còn cho biết, ở Ninh Bình có một quyển chép 06 đạo sắc đã được các triều phong cho thần Long Đỗ - Bạch Mã đại vương. Ở Nam Định cũng có một bản thần tích chép về thần. Đó là những tài liệu ghi chép về thần, hiện còn ở các địa phương khác có thờ thần hay không, chúng tôi chưa có điều kiện tìm hiểu.

Nhưng qua một số tài liệu lưu tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm và các tư liệu điền dã, chúng ta có thể nhận thấy, thần Long Đỗ - Bạch Mã đại vương được thờ tập trung tại Hà Nội. Đó là căn cứ để chúng tôi tin rằng, thần là Quốc đô Thăng Long Thành hoàng, các vùng khác thờ thần cũng để nhằm tôn vinh vị thần được tôn vinh là Thành hoàng của kinh đô.

2- Thần Long Đỗ - Bạch Mã trong nhận thức của người Việt

Trong xã hội Việt Nam xưa, mỗi làng đều thờ một hoặc nhiều vị phúc thần, để thần che chở cho dân làng được bình yên, được triều

đình phong làm Thành hoàng, cho phép thờ phụng. Thành hoàng có khi là một nhân vật lịch sử hoặc nhiên thần, sau đó được nhân cách hóa, có tên tuổi, tước vị rõ ràng, sự tích của thần không chỉ được truyền miệng mà còn được ghi chép và giữ gìn như báu vật thiêng liêng của cả làng.

Thần phủ về thần Long Đỗ được căn cứ chủ yếu từ *Việt điện u linh* và *Linh Nam chích quái*. Việc xây dựng thần phủ nhằm chính danh đình phận cho thần, và thần có các tên gọi như: Long Đỗ- Bạch Mã - Thăng Long Thành hoàng. Đây cũng là căn cứ để tổ chức lễ tế thần trong những dịp khai hội. Xưa kia, lễ tế thần Long Đỗ được liệt vào hàng quốc tế (lễ tế cấp quốc gia). Trong văn bia Trùng tu đền Bạch Mã, Phạm Quý Thích cho biết như sau: "Tục nước ta vốn tôn thờ thần. Dù là thần một thôn, một ấp cũng được thờ phụng rất tôn kính. Hướng chi đây là vị thần chủ tế một khu vực ngàn dặm, được tất cả các đời vua cúng tế. Ban phúc cho đất nước, giúp đỡ nhân dân. Công đức ấy cả đô thành và ấp lân cận đều được nhờ... Lại từng nghe: đức của quỷ thần thật là lớn, khiến cho người trong

thiên hạ trai tịnh, áo mũ chỉnh tề, để vào cúng tế, phảng phất như thấy đang ở phía trên, ở bên tả hay bên hữu. Như vậy, thần sở dĩ là thần, vì khi thì phù trợ kín đáo, khi thì nhân đức rõ ràng, huyền diệu không sao biết được. Chúng ta thờ phụng, cũng chỉ hết sức tôn kính, theo đúng nghi lễ để tỏ lòng thành kính tốt bậc như lúc nào cũng thấy có thần. Nếu chỉ lấy một vài việc kì lạ, tán dương sự linh thiêng của thần, mà thờ phụng cốt để xu nịnh nhằm nhí, phô trương bề ngoài, như vậy há chẳng phải là muốn làm cho lớn lao mà lại trở thành nhỏ bé, tôn kính mà lại trở thành khinh nhờn đó sao".

Thần Long Đỗ là thần được phong làm Thành hoàng Quốc đô Thăng Long từ thời Lý, vậy lễ thần cũng không thể xem thường. Thăng Long từ xưa đã là đất đế đô, là Quốc đô, nhân kiệt địa linh, là nơi tụ hội của cả nước. Vậy Thành hoàng của đất đế đô cũng phải được tôn kính. Thần bảo vệ cho đô thành cũng chính là bảo vệ cho linh hồn của đất nước.

Đền Bạch Mã là ngôi đền có lịch sử vào loại lâu đời bậc nhất ở đất Thăng Long, và cũng là ngôi đền có liên quan đến những huyền thoại,



Tượng Phỗng thờ- đền Bạch Mã- Hà Nội - Ảnh: Tô Li

truyền thuyết hết sức kỳ thú, chứa đựng một tinh thần tự hào dân tộc sâu sắc. Bạch Mã - Ngựa trắng là biểu tượng của mặt trời, của thời gian, thờ mặt trời là một tín ngưỡng cổ xưa của cư dân nông nghiệp phương Đông. Ở đây, tín ngưỡng và huyền thoại đã hoà nhập vào truyền thuyết lịch sử, kết tụ trong một ngôi đền thiêng, làm cho vị Thành hoàng trấn giữ Thăng Long càng thêm hiển hách. Long Đỗ - Bạch Mã đại vương - Thăng Long Thành hoàng xứng đáng được thờ tôn vinh trên đất Thăng Long ngàn năm văn hiến./.

N.T.L

Chú Thích:

- 1- Túc lễ Xuân ngu- đả xuân ngu. Theo Phan Huy Chú trong *Lịch triều hiến chương loại chí*, Lễ nghi chí thì thời Lê Trung Hưng có lễ “Tiến Xuân ngu”. Trước tiết Lập xuân một ngày, bộ Công cho dân rước một con trâu nặn bằng đất đến đàn phường Đông Hà (tức khu vực đền Bạch Mã). Đúng tiết lập xuân, Phủ doãn phủ Phụng Thiên và hai huyện quan Thọ Xương, Quảng Đức lấy cành dâu đánh con trâu đất rước vào điện vua làm lễ. Lễ này bao hàm ý nghĩa tống khí lạnh mùa đông, đón khí ấm mùa xuân.
- 2- Ba giáp: Mật Thái, Bắc Thượng, Bắc Hạ thuộc phường Hà Khẩu, tổng Hữu Túc, huyện Thọ Xương, phủ Hoài Đức, nay thuộc phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Ba giáp này cùng phụng thờ Bạch Mã Đại vương.

Tài liệu tham khảo

- 1- Lý Tế Xuyên, *Việt điện u linh*, Bản dịch Trịnh Đình Rư, H. 1960.
- 2- Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí*, Bản dịch, H. 1961.
- 3- Lê Quý Đôn, *Văn Đai loại ngữ*, Bản dịch, H. 1962.
- 4- Ủy ban Khoa học xã hội, *Thư mục Hán Nôm*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1970.
- 5- Trần Văn Giáp, *Lược truyện các tác gia Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1971.
- 6- Trần Quốc Vượng - Vũ Tuấn Sán, *Hà Nội nghìn xưa*, Nxb. Hà Nội, 1975.
- 7- *Bảng tra chữ Nôm*, Viện Ngôn ngữ học, H. 1976.
- 8- Lê Quý Đôn, *Kiến văn tiểu lục*, Bản dịch, H. 1977.
- 9- *Tuyển tập văn bia Hà Nội*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1978.
- 10- Nguyễn Vinh Phúc - Trần Huy Bá, *Đường phố Hà Nội*, Nxb. Hà Nội, 1979.

- 11- *Tuyển tập các tác gia Việt Nam*, Nxb. Văn hoá - Thông tin, 1984.
- 12- Trần Văn Giáp, *Tim hiểu kho sách Hán Nôm*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1990.
- 13- Phan Kế Bính, *Việt Nam phong tục*, Nxb. Đồng Tháp, 1990.
- 14- Thiệu Châu, *Từ điển Hán Việt*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1990.
- 15- *Từ điển địa danh Hà Nội*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1992.
- 16- Khánh Hạo, Trịnh A Tài, Trần Nghĩa chủ biên, *Việt Nam Hán văn tiểu thuyết tùng san*, Pháp quốc Viễn Đông học viện xuất bản, Đài Loan học sinh thư cục ấn hành, 1992.
- 17- Vương Ngọc Đức, *Trung Hoa thần bí văn hoá* (Văn hoá thần bí Trung Hoa), Nxb. Hồ Nam, 1993.
- 18- GS. Trần Nghĩa - Prof. Francois Gros đồng chủ biên, *Di sản Hán Nôm Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1993.
- 19- Ngô Đức Thọ chủ biên, *Từ điển di tích văn hoá Việt Nam*, H. 1993.
- 20- *Đại Việt sử kí toàn thư*, tập IV, Bản chữ Hán, H. 1993.
- 21- Nguyễn Duy Hinh, *Tín ngưỡng Thành hoàng Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1996.
- 22- Viện Thông tin Khoa học xã hội, *Thư mục thần tích thần sắc*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1996.
- 23- GS. Trần Nghĩa chủ biên, *Tổng tập tiểu thuyết chữ Hán Việt Nam*, Nxb. Thế giới, H. 1997.
- 24- Ngô Đức Thọ, *Chữ huy Việt Nam qua các triều đại*, Nxb. Văn hoá, 1997.
- 25- Hoàng Văn Lâu dịch và chú thích, *Đại Việt sử kí toàn thư*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 1998.
- 26- Trần Kim Anh giới thiệu và dịch, *Phạm Đình Hồ tuyển tập thơ văn*. Nxb. Khoa học xã hội, H. 1998.
- 27- GS. Vũ Khiêu chủ biên, *Danh nhân Hà Nội*, Nxb. Hà Nội, 2002.
- 28- Trần Nghĩa chủ biên, *Di sản Hán Nôm Việt Nam thư mục để yếu*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 2002.
- 29- Hà Văn Tấn, *Chữ trên đá, chữ trên đồng, minh văn và lịch sử*, Nxb. Khoa học xã hội, 2002.
- 30- Vũ Ngọc Khánh, *Thành hoàng làng Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, H. 2002.
- 31- Đình Gia Khánh, *Địa chí văn hoá dân gian Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội*, Nxb. Hà Nội, 2008.
- 32- *Thành hoàng Việt Nam*, Nxb. Văn hoá - Thông tin, năm 1997..